

Số: /SGDDĐT-GDMN  
V/v thực hiện công tác chăm sóc, nuôi  
dưỡng, giáo dục trẻ trong các cơ sở  
giáo dục mầm non

Lào Cai, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các cơ sở giáo dục mầm non.

Để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn triển khai hiệu quả nhiệm vụ giáo dục mầm non trong năm học, tiếp tục thực hiện tốt một số nội dung sau:

## I. CÔNG TÁC CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG

### 1. Đảm bảo an toàn trường học

- Thường xuyên rà soát các điều kiện cơ sở vật chất trong nhà trường: phòng học, cổng trường, tường rào, sân vườn, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong các nhóm, lớp, ngoài trời; thiết bị điện, tủ đựng đồ dùng cá nhân của trẻ; giá kê, đồ chơi... để phát hiện kịp thời và khắc phục nhanh chóng các yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý, chăm sóc trẻ trong các hoạt động: giờ đón, trả trẻ; giờ ăn, ngủ; hoạt động học; hoạt động chơi trong lớp, chơi ngoài trời; hoạt động theo ý thích, ... đảm bảo trẻ được an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần khi ở trường.

- Rà soát, bổ sung đủ trang thiết bị theo quy định của Luật phòng cháy chữa cháy; tổ chức tập huấn cho đội ngũ kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, cứu hộ cứu nạn, phòng tránh bạo hành, xâm hại, ... giáo dục cho trẻ em kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống có thể gây nguy hiểm đến tính mạng trẻ.

### 2. Công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Chủ động phối hợp với Y tế địa phương, triển khai các biện pháp theo dõi chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh dịch theo mùa, kiểm tra sức khỏe cho trẻ theo quy định.

- Thực hiện đo chiều cao, cân nặng, theo dõi sự phát triển của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. Nhân viên y tế (người phụ trách y tế) phối hợp chặt chẽ với giáo viên các nhóm, lớp thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì và trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Đảm bảo công tác vệ sinh phòng học, phòng ngủ; đồ dùng cá nhân của trẻ, đồ chơi, công trình vệ sinh; nơi chứa chất thải sinh hoạt; hướng dẫn trẻ sử dụng đồ dùng cá nhân: ca uống nước, khăn mặt, bàn chải đánh răng và một số đồ dùng cá nhân khác để phòng chống bệnh truyền nhiễm.

- Thực hiện nghiêm việc lấy mẫu xét nghiệm nguồn nước định kỳ theo quy định, đảm bảo nguồn nước sạch phục vụ cho ăn uống và sinh hoạt của trẻ.

- Xây dựng môi trường trong các lớp học cần chú ý đảm bảo hệ thống ánh sáng tự nhiên (tránh dán kín các cửa sổ phòng học); đảm bảo có đủ hệ thống đèn điện để đủ ánh sáng trong các phòng học theo đúng quy định.

### **3. Công tác nuôi dưỡng**

#### **a) Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm**

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và tuân thủ quy định đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) từ các khâu: vận chuyển, bảo quản, chế biến và tổ chức ăn. Lựa chọn thực phẩm phải rõ nguồn gốc, đảm bảo chất lượng; thực hiện nghiêm túc việc hợp đồng cung cấp thực phẩm theo quy định.

- Thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước nhằm kiểm soát an toàn thực phẩm trong suốt quá trình từ khi nhập nguyên liệu, thực phẩm, sơ chế, chế biến, phân chia, bảo quản, vận chuyển và tổ chức ăn.

- Đối với nhân viên nuôi dưỡng phải bảo đảm các yêu cầu về sức khỏe theo quy định; sử dụng đồ bảo hộ trong khi thực hiện nhiệm vụ; thực hiện nghiêm các khâu chế biến theo quy trình một chiều.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức ăn bán trú; tăng cường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ giám sát quá trình tổ chức hoạt động nuôi dưỡng trẻ đảm bảo công khai, minh bạch.

#### **b) Đảm bảo chất lượng bữa ăn**

- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi, đảm bảo nhu cầu khuyến nghị năng lượng, tỷ lệ cân đối giữa các chất theo quy định của Chương trình giáo dục mầm non, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị. Các đơn vị mức tiền ăn của trẻ thấp, cần tăng cường sử dụng các thực phẩm sẵn có ở địa phương, đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ.

- Thực hiện tính khẩu phần ăn để kịp thời điều chỉnh đảm bảo cân đối dinh dưỡng từng bữa ăn; động viên trẻ ăn hết xuất trong từng bữa ăn để đảm bảo dinh dưỡng/ngày tại trường.

- Các cơ sở GDMN có thể đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ như: bữa ăn tự chọn (buffet), bữa ăn gia đình,...theo tuần, theo tháng, phù hợp với độ tuổi, nhằm kích thích hứng thú khi ăn và tạo cơ hội rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

- Chế biến đúng thực đơn, đủ định lượng theo xuất ăn hàng ngày của trẻ. Xây dựng bảng định lượng thức ăn chín của từng độ tuổi, để làm căn cứ chia số lượng thực phẩm cho từng lớp. Nghiêm cấm việc bớt xén khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

### c) Nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

- Các khoản thu, chi tiền nuôi dưỡng của trẻ phải đảm bảo nguyên tắc về tài chính, có sổ thu, chi công khai, thanh quyết toán đúng quy định. Nghiêm cấm việc sử dụng tiền ăn cho trẻ vào mục đích khác.

- Nghiêm túc thực hiện việc công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày tới cha, mẹ trẻ ở tất cả các điểm trường có tổ chức nấu ăn.

- Việc tiếp nhận thực phẩm hàng ngày tại bếp (thực phẩm tươi sống; thực phẩm xuất kho) đảm bảo công khai; thực hiện ký giao, nhận thực phẩm 3 bên: người giao thực phẩm (bên cung cấp thực phẩm), người nhận (đại diện nhà bếp và 01 thành phần khác do Ban giám hiệu phân công).

- Thường xuyên kiểm tra thực phẩm lưu kho để tránh thực phẩm bị hỏng, không đảm bảo chất lượng. Có sổ theo dõi xuất, nhập kho hàng ngày, ghi rõ tên, loại thực phẩm, giá thực phẩm, tồn kho, cuối tháng kiểm kê hàng kho.

- Thực hiện lưu mẫu thức ăn theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quyết định hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Giáo viên không được ăn trưa cùng với giờ ăn của trẻ; thực đơn của cán bộ, giáo viên, nhân viên không trùng thực đơn của trẻ; giáo viên bố trí thời gian ăn trưa hợp lý để đảm bảo tốt việc quản lý trẻ trên lớp theo quy định.

- Đối với các điểm trường không tổ chức nấu ăn (trẻ mang cơm cặp lồng): tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ chuẩn bị khẩu phần ăn đảm bảo chất dinh dưỡng cho trẻ tới trường; có giải pháp ủ ấm đảm bảo bữa cơm nóng cho trẻ trong ngày.

- Không thực hiện các mô hình nấu ăn cho trẻ khi chưa đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Nghiêm cấm sử dụng đồ dùng, dụng cụ không đảm bảo vệ sinh để đựng, chế biến thức ăn cho trẻ.

- Hồ sơ bán trú thực hiện đảm bảo theo quy định hiện hành, công khai minh bạch nguồn thu, chi/ngày. Hiệu trưởng hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý cấp trên nếu để xảy ra vi phạm trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại trường học.

## II. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

### 1. Thực hiện chương trình giáo dục mầm non

- Thời gian thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo khung kế hoạch thời gian năm học theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

- Giao quyền chủ động cho cơ sở GDMN, giáo viên trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung, phương pháp giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường. Đối với nhóm trẻ ghép, lớp mẫu giáo

ghép, chú ý lựa chọn nội dung giáo dục cho tất cả các độ tuổi của trẻ trong nhóm/lớp theo hướng đồng tâm, phát triển.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ bằng phương pháp thực hành, trải nghiệm; quan tâm chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi thích ứng với hoạt động học tập và tâm thế sẵn sàng vào học lớp 1, các hoạt động giáo dục phát triển nhận thức, giáo dục phát triển ngôn ngữ, làm quen với việc học đọc, học viết được quy định tại Chương trình GDMN theo hướng liên thông với Chương trình Tiểu học.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả khối phòng phục vụ học tập để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ; công khai lịch, nội dung hoạt động tại lớp và phòng chức năng.

- Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo: Đảm bảo thể hiện rõ nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc và kế hoạch giáo dục (kế hoạch giáo dục bao gồm: kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch giáo dục tháng/chủ đề, kế hoạch giáo dục tuần, kế hoạch giáo dục ngày). Riêng đối với nhóm/lớp ở các xã thuộc vùng dân tộc thiểu số theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch giáo dục trẻ thể hiện rõ nội dung tăng cường tiếng Việt.

## **2. Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong các cơ sở GDMN**

- Đối với trẻ có giấy xác nhận khuyết tật: Mỗi trẻ có 01 kế hoạch giáo dục cá nhân. Kế hoạch giáo dục cá nhân do giáo viên phối hợp với nhân viên hỗ trợ giáo dục khuyết tật (nếu có)/gia đình người khuyết tật xây dựng, dựa trên khả năng, nhu cầu của trẻ khuyết tật. Kế hoạch giáo dục đảm bảo đủ các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu năm học và mục tiêu học kỳ; thời gian, nội dung, biện pháp và người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học” (*TL HD xây dựng kế hoạch kèm theo*).

- Đối với trẻ có dấu hiệu phát triển không bình thường về: vận động, nghe, nói, nhìn, trí tuệ,...: Giáo viên sử dụng bộ công cụ sàng lọc V-ASQ-3 để phát hiện sớm, đánh giá sàng lọc, phân loại và có biện pháp can thiệp kịp thời; hỗ trợ, tư vấn cho người chăm sóc trẻ về phương thức giáo dục phù hợp (*TL liệu hướng dẫn kèm theo*). Nội dung giáo dục can thiệp sớm đối với trẻ có dấu hiệu phát triển không bình thường, thể hiện trong kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

## **3. Tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa**

- Các cơ sở giáo dục mầm non chỉ tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa khi được cấp có thẩm quyền cho phép, đồng thời đảm bảo sự tự nguyện của cha mẹ trẻ. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý hoạt động ngoài giờ chính khóa theo qui định.

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về chất lượng, nội dung hoạt động ngoài giờ chính khóa của đơn vị. Các hoạt động ngoài giờ chính khóa không được ảnh hưởng đến thời gian thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

**4. Hồ sơ quản lý hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục**

- Hồ sơ nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện theo quy định tại Điều 21, Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường mầm non.

- Không phát sinh thêm hồ sơ theo đúng tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

Nhận được Công văn này, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường phối hợp chỉ đạo, triển khai. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ với Phòng Giáo dục Mầm non để giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, GDMN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Tô Thị Ánh**